

BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình thực hiện Chuyên đề “Việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực kinh tế trọng điểm theo Nghị quyết số 43/2022/QH15” trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Kiểm toán nhà nước

Thực hiện Văn bản số 651/KTNN-CNIII ngày 28/6/2023 của Kiểm toán nhà nước về việc báo cáo việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 (viết tắt là Chính sách); trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2179/SLĐTBXH-VLGDNN ngày 06/7/2023, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Kiểm toán nhà nước việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Về triển khai thực hiện chính sách

1. Việc phân công trách nhiệm của các sở, ban ngành trong thực hiện chính sách

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (sau đây gọi tắt Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg), UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các sở, ban ngành có liên quan để triển khai thực hiện chính sách¹.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai hướng dẫn địa phương thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành các văn bản hướng dẫn cụ

¹ - Công văn số 1729/UBND-VX ngày 05/4/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Công văn số 2504/UBND-VX ngày 11/5/2022 về kế hoạch triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Công văn số 2583/UBND-VX ngày 14/5/2022 về việc rà soát, tổng hợp dự kiến số đối tượng được hỗ trợ, nhu cầu kinh phí ngân sách thực hiện chính sách theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 3126/UBND-VX ngày 07/6/2022 về nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/6/2022 về việc tăng cường các biện pháp triển khai hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, phát triển thị trường lao động, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 về việc bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ từ nguồn ngân sách Trung ương.

- Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 Phe duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

thể về các nội dung công việc để thực hiện chính sách hỗ trợ² và kịp thời chi trả tiền hỗ trợ thuê nhà cho các đối tượng theo đúng quy định; cử cán bộ đầu mối để phối hợp, theo dõi tình hình triển khai, tổng hợp kết quả thực hiện; thiết lập đường dây nóng trả lời những vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã chủ động phối hợp, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được phân công, bảo đảm rút ngắn thời gian giải quyết.

Ban Quản lý Khu kinh tế, Bảo hiểm xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia phổ biến, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg; Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Bình Định tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người lao động về nội dung chính sách hỗ trợ.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, văn bản hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành có liên quan để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương.

2. Công tác tuyên truyền thực hiện chính sách

Để đảm bảo triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và các văn bản của tỉnh về hỗ trợ người lao động đạt hiệu quả, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh cho các đối tượng là doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động, chủ tịch công đoàn cơ sở của doanh nghiệp có người lao động đang ở thuê, ở trọ nhằm hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ thực hiện, hình thức chi trả trong quá trình thực hiện chính sách tiền thuê nhà cho người lao động.

Bên cạnh đó, Liên đoàn Lao động tỉnh cũng đã tổ chức Hội nghị tập huấn đến các cấp công đoàn để tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch hỗ trợ cho người lao động, hướng dẫn về các nội dung công việc mà người lao động kê khai đơn đề nghị hỗ trợ và người sử dụng phải tổ chức thực hiện theo quy định. Đồng thời, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cũng đã triển khai chính sách hỗ trợ đến các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai tập huấn cho cán bộ thực hiện liên quan công việc xác nhận tình trạng tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trên địa bàn quản lý và tổ chức xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. UBND các

² Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành các văn bản:

- Công văn số 1353/SLĐTBXH-VLGDNN về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Công văn số 1603/SLĐTBXH-VLGDNN ngày 13/6/2022 gửi các huyện, thị xã, thành phố phối hợp cung cấp danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn.

- Công văn số 1507/SLĐTBXH-VLGDNN ngày 06/6/2022 gửi Công an tỉnh hướng dẫn cấp nhập kết quả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 2447/SLĐTBXH-VLGDNN ngày 15/8/2022 gửi các huyện, thị xã, thành phố đôn đốc hoàn thành việc giải ngân thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Công văn số 2597/SLĐTBXH-VLGDNN ngày 24/8/2022 gửi các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện công tác giải ngân hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện kịp thời chính sách đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao động đóng trên địa bàn.

II. Thực hiện chính sách

1. Dự toán kinh phí thực hiện chính sách

Tổng nguồn kinh phí dự kiến thực hiện là 68.107,5 triệu đồng, trong đó:

- NSTW: 68.107,5 triệu đồng.
- NSDP: 0 đồng.
- Nguồn hợp pháp khác: 0 đồng.

2. Kinh phí thực hiện chính sách

Tổng nguồn kinh phí đã được phân bổ 47.670 triệu đồng, trong đó:

- NSTW là 47.670 triệu đồng (70% x 68.107 triệu đồng)³.
- NSDP: 0 đồng.
- Nguồn hợp pháp khác: 0 đồng.

3. Kết quả thực hiện chính sách

3.1. Tổng nguồn kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán 5.583,5 triệu đồng, trong đó:

- NSTW là 5.583,5 triệu đồng.
- NSDP: 0 đồng.
- Nguồn hợp pháp khác: 0 đồng.

3.2. Tổng nguồn kinh phí NSTW còn lại là 42.086,5 triệu đồng (47.670 triệu đồng - 5.583,5 triệu đồng); địa phương đã thực hiện hoàn trả ngân sách trung ương tại Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định.

3.3. Tổng số người lao động được hỗ trợ 3.676 người, trong đó:

- Người lao động đang làm việc tại DN 3.295 người.
- Người lao động quay trở lại thị trường lao động 381 người.

(Có các Phụ lục kèm theo).

III. Đánh giá công tác phối hợp trong việc thực hiện chính sách tại địa phương

Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo công đoàn các cấp phối hợp người sử dụng lao động đẩy nhanh thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động⁴.

³ Theo Văn bản số 6842/BTC-NSNN ngày 15/7/2022 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (Bộ Tài chính thông báo kinh phí đề tỉnh Bình Định thực hiện)

⁴ - Công văn số 1613/LĐLĐ-CSPL&QHLĐ ngày 31/5/2022 gửi LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành tỉnh, Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã chỉ đạo BHXH cấp huyện thực hiện tuyên truyền, phổ biến đến đơn vị, người lao động tham gia đóng BHXH về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động tham gia BHXH theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg⁵; hướng dẫn giải đáp thắc mắc của đơn vị, người lao động tham gia đóng BHXH trực tiếp tại trụ sở làm việc, qua điện thoại, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông như: thông báo trên trang thông tin điện tử của ngành BHXH tỉnh; phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và Báo Bình Định; Đài Phát thanh các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các phóng sự đưa tin về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà, hướng dẫn hồ sơ thủ tục và trả lời các vướng mắc, khó khăn về việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với đơn vị và người lao động tham gia đóng BHXH.

Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị, địa phương theo dõi, quản lý người lao động có thuê nhà ở, cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, nhằm đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, tránh trường hợp lợi dụng, trục lợi chính sách.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các sở, ngành, địa phương đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội các cấp thực hiện công tác giám sát để đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

IV. Công tác kiểm tra giám sát, tổng kết thực hiện chính sách thực hiện chính sách

1. Công tác tổng hợp đánh giá việc thực hiện chính sách

1.1. Kết quả chung

- UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 324 đơn vị, với 3.677 lao động, kinh phí hỗ trợ 5.585 triệu đồng. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện giải ngân cho 324 đơn vị, với 3.676 lao động, kinh phí 5.583,5 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%⁶.

+ So với dự kiến nhu cầu kinh phí theo Công văn số 1518/LĐTBXH-VL ngày 12/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Thực hiện theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 1518/LĐTBXH-VL của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 14/5/2022, UBND tỉnh có Công văn số 2583/UBND-VX đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, thống kê đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, người lao động đang làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế để có cơ sở tổng hợp nhu cầu cần hỗ trợ của các doanh nghiệp được đầy đủ, đúng quy định. Trên cơ sở tổng hợp, thống kê các đối tượng người lao động đang làm việc trong doanh

- Công văn số 1692/LĐLĐ-CSPL&QHLD ngày 10/8/2022 về việc phối hợp đẩy nhanh thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

⁵ Công văn số 735/BHXH-QLT ngày 09/5/2022 gửi Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

⁶ Không giải ngân 01 người, kinh phí 1.500.000 đồng so với Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh là do khi thực hiện việc chi tiền cho người lao động, UBND thị xã An Nhơn (Công an Thị xã) phát hiện có 01 trường hợp không đúng đối tượng nên đã không thực hiện chi cho 01 người lao động này.

nghiệp, người lao động quay lại thị trường lao động, ngày 15/5/2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Công văn số 1217/SLĐTBOXH-VLGDNN báo cáo dự kiến số lượng và nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể: Tổng số đối tượng hỗ trợ là 36.662 người, với tổng kinh phí 68.107,5 triệu đồng, trong đó: hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp là 27.919 người, kinh phí 41.878,5 triệu đồng; hỗ trợ người lao động quay lại thị trường lao động là 8.743 người, kinh phí 26.229 triệu đồng.

Tuy nhiên, đến nay kết quả thực hiện giải ngân kinh phí hỗ trợ đạt 8,2% so với dự kiến nhu cầu kinh phí đã đề xuất ($5.583,5 \text{ triệu đồng} / 68.107,5 \text{ triệu đồng} * 100\%$). Lý do, số liệu rà soát ban đầu bao gồm cả đối tượng người lao động không tham gia bảo hiểm xã hội (số lượng này chiếm rất nhiều), tuy nhiên khi triển khai thực hiện thì người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp đã không làm hồ sơ để hưởng chính sách hỗ trợ. Mặt khác, lao động trong các doanh nghiệp là người địa phương nên phần lớn không phải thuê trọ. Ngoài ra, triển khai lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thì có một số lao động không đủ điều kiện hưởng đủ 03 tháng nên chỉ đề nghị hỗ trợ 02 tháng hoặc 01 tháng, trong khi đó, số liệu dự kiến ban đầu thực hiện cho 03 tháng.

+ So với kinh phí đã được bố trí thực hiện chính sách theo Văn bản số 6842/BTC-NSNN ngày 15/7/2022 của Bộ Tài chính:

Bộ Tài chính bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương 70% dự kiến nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước là 47.670 triệu đồng ($68.107 \text{ triệu đồng} * 70\%$). Đến nay, kết quả thực hiện giải ngân kinh phí hỗ trợ đạt 11,7% so với kinh phí đã được bố trí thực hiện chính sách ($5.583,5 \text{ triệu đồng} / 47.670 \text{ triệu đồng} * 100\%$).

1.2. Kết quả chính sách hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

- UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 251 đơn vị, với 3.296 lao động, kinh phí 4.856 triệu đồng.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện giải ngân cho 251 đơn vị, với 3.295 lao động, kinh phí 4.854,5 triệu đồng.

1.3. Kết quả chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

- UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 73 đơn vị, với 381 lao động, kinh phí 729 triệu đồng.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện giải ngân cho 73 đơn vị, với 381 lao động, kinh phí 729 triệu đồng.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế, Liên đoàn Lao động, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp

huyện thường xuyên hướng dẫn đơn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, bảo đảm đúng đối tượng, không để trục lợi chính sách, không bỏ sót đối tượng.

UBND các huyện, thị xã thành phố cử cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp phối hợp với Công an cùng cấp, UBND các xã, phường, thị trấn, cán bộ doanh nghiệp xuống các khu nhà trọ để hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra, giải đáp những vướng mắc khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách.

Công tác thông tin, báo cáo nhanh hàng ngày được thực hiện nghiêm túc, qua đó những vướng mắc, khó khăn trong việc lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ người lao động của doanh nghiệp được giải quyết kịp thời. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh Bình Định chưa nhận được các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

V. Các thuận lợi, khó khăn, bất cập trong việc thực hiện chính sách

1. Thuận lợi

- Việc triển khai các chính sách hỗ trợ được sự quan tâm, tập trung chỉ đạo của Chính phủ, đặc biệt là luôn nhận được sự hỗ trợ kịp thời của Cục Việc làm - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phúc đáp, giải đáp một số vướng mắc khi thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, từ đó đã giúp cho tỉnh thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Qua đó, đã góp phần hỗ trợ người lao động, phục hồi thị trường lao động sau ảnh hưởng của đại dịch.

- Công tác triển khai, quán triệt, phổ biến, hướng dẫn được thực hiện kịp thời, nhanh chóng; các Sở, ngành chuyên môn thường xuyên kiểm tra, đơn đốc các doanh nghiệp, địa phương sớm, khẩn trương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ.

2. Khó khăn

- Chính sách hỗ trợ đã được các ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền hướng dẫn, yêu cầu các doanh nghiệp sớm lập hồ sơ đề nghị; tuy nhiên, doanh nghiệp và người lao động còn chậm lập hồ sơ đề nghị gửi cho các cơ quan có thẩm quyền để thẩm định, phê duyệt hỗ trợ.

- Người sử dụng lao động lập hồ sơ, danh sách đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động chưa đảm bảo theo mẫu biểu quy định, phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần mới hoàn chỉnh hồ sơ để thẩm định và phê duyệt.

- Đối với người lao động: Thường xuyên thay đổi địa điểm ở thuê, ở trọ nên khó khăn khi đi nhiều lần để xác nhận, hoàn thành thủ tục.

3. Bất cập

- Theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, thời hạn xử lý hồ sơ của mỗi cấp là 02 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị. Tuy nhiên đây là thời gian xử lý 01 hồ sơ, thực tế có những thời điểm trong 01 ngày địa phương tiếp nhận

hàng trăm hồ sơ nhưng thời gian để thẩm định cũng chỉ có 02 ngày (nhất là tại thời điểm ngày 15/8/2022). Trong khi đó nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ tại các địa phương còn mỏng, mỗi địa phương chỉ có từ 1 đến 2 cán bộ phụ trách việc thẩm định hồ sơ nên khối lượng công việc quá lớn, việc đảm bảo thẩm định hồ sơ theo đúng thời gian quy định còn khó khăn.

- Theo quy định của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, doanh nghiệp chỉ gửi danh sách theo mẫu số 02 và mẫu số 03 về Ủy ban nhân dân cấp huyện để đề nghị hỗ trợ; đơn đề nghị hỗ trợ của người lao động do doanh nghiệp lưu trữ. Trong quá trình thẩm định, các địa phương không có cơ sở để thẩm định tính chính xác của các thông tin trong mẫu số 02 và mẫu số 03 với thông tin tại mẫu số 01 người lao động cung cấp. Qua xác minh ngẫu nhiên một vài trường hợp, người lao động có biểu hiện thiếu trung thực trong việc cung cấp thông tin theo mẫu số 01. Bên cạnh đó, theo quy định doanh nghiệp sẽ nộp hồ sơ về UBND cấp huyện nơi doanh nghiệp đặt trụ sở, chi nhánh, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên thông tin trong mẫu số 02 và mẫu số 03 không thể hiện địa điểm làm việc của người lao động nên khó khăn trong quá trình thẩm định.

4. Nguyên nhân

Một số doanh nghiệp triển khai chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến người lao động còn chậm; người lao động làm đơn còn thiếu thông tin, thiếu xác nhận của chủ nhà trọ; doanh nghiệp tổng hợp danh sách thiếu thông tin, phải xác minh lại, dẫn đến việc gửi hồ sơ đến Bảo hiểm xã hội xác nhận chậm nên ảnh hưởng đến công tác thẩm định hồ sơ và thực hiện chính sách cho đối tượng.

VI. Các kiến nghị, đề xuất đối với Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành liên quan: Không.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Kiểm toán nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, Tài chính;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phụ lục 02a/BCDP- HTTTN

KINH PHÍ QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022 THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ
QUAN HỆ LAO ĐỘNG, ĐANG Ở THUÊ, Ở TRỢ, LÀM VIỆC TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT, KHU VỰC KINH TẾ TRỌNG
ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 43/2022/QH15

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu/Địa phương	Dự toán được giao/cấp			Tổng kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán			Kinh phí thừa/thiếu		Nguồn hợp pháp khác	Ghi chú
		Tổng cộng	Dự toán NSTW (đã cấp hoặc tạm cấp 70%/)	Dự toán NSDP	Cộng	NSTW	NSDP	TW	ĐP		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	
	Tổng số	47.670.000.000	47.670.000.000		5.583.500.000	5.583.500.000		42.086.500.000			
1	TP. Quy Nhơn	34.442.000.000	34.442.000.000		4.718.500.000	4.718.500.000		29.723.500.000			Địa phương đã thực hiện hoàn trả ngân sách trung ương kinh phí còn dư năm 2022 theo quy định tại Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định.
2	TX. An Nhơn	6.979.000.000	6.979.000.000		296.000.000	296.000.000		6.683.000.000			
3	H. Tuy Phước	473.000.000	473.000.000		193.000.000	193.000.000		280.000.000			
4	H. Phù Cát	496.000.000	496.000.000		241.500.000	241.500.000		254.500.000			
5	H. Phù Mỹ	1.043.000.000	1.043.000.000		30.000.000	30.000.000		1.013.000.000			
6	TX. Hoài Nhơn	2.274.000.000	2.274.000.000		53.500.000	53.500.000		2.220.500.000			
7	H. Vân Canh	53.000.000	53.000.000		51.000.000	51.000.000		2.000.000			
8	H. Hoài Ân	492.000.000	492.000.000		-	-		492.000.000			
9	H. Tây Sơn	1.366.000.000	1.366.000.000		-	-		1.366.000.000			
10	H. Vĩnh Thạnh	52.000.000	52.000.000		-	-		52.000.000			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
 TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Phụ lục 02b/BCĐP- HTTTN

TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG, ĐANG Ở THUÊ, Ở TRỢ, LÀM VIỆC TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT, KHU VỰC KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 43/2022/QH15

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Địa phương	Tổng số lao động được hưởng (người)				Tổng kinh phí đã sử dụng hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động	Nguồn kinh phí TW			Nguồn kinh phí Địa phương				Kinh phí nguồn hợp pháp khác
		Tổng số lao động được hỗ trợ	Đối tượng đang làm việc trong doanh nghiệp (theo QĐ.08)	Đối tượng quay trở lại thị trường lao động (theo QĐ.08)	Đối tượng mở rộng (theo Nghị quyết HĐND)		Tổng kinh phí đối tượng theo QĐ.08	Đối tượng đang làm việc trong doanh nghiệp (theo QĐ.08)	Đối tượng quay trở lại thị trường lao động (theo QĐ.08)	Tổng kinh phí thực hiện đối tượng theo QĐ.08	Đối tượng đang làm việc trong doanh nghiệp (theo QĐ.08)	Đối tượng quay trở lại thị trường lao động (theo QĐ.08)	Đối tượng mở rộng (theo Nghị quyết HĐND)	
A	B	1=2+3+4	2	3	4	5=6+9+13	6=7+8	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
	Tổng cộng	3.676	3.295	381	0	5.583.500.000	5.583.500.000	4.854.500.000	729.000.000	-	-	-	-	-
1	TP. Quy Nhơn	3.069	2.716	353		4.718.500.000	4.718.500.000	4.043.500.000	675.000.000	-				
2	TX. An Nhơn	195	189	6		296.000.000	296.000.000	283.000.000	13.000.000	-				
3	H. Tuy Phước	125	114	11		193.000.000	193.000.000	171.000.000	22.000.000	-				
4	H. Phù Cát	197	187	10		241.500.000	241.500.000	225.500.000	16.000.000	-				
5	H. Phù Mỹ	20	20			30.000.000	30.000.000	30.000.000		-				
6	TX. Hoài Nhơn	36	35	1		53.500.000	53.500.000	50.500.000	3.000.000	-				
7	H. Vân Canh	34	34			51.000.000	51.000.000	51.000.000		-				
8	H. Hoài Ân	-				-				-				
9	H. Tây Sơn	-				-				-				
10	H. Vĩnh Thạnh	-				-				-				

**ỦY BAN NHÂN DÂN
 TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Phụ lục 06/BCĐP- HTTTN

BÁO CÁO THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG, ĐANG Ở THUÊ, Ở TRỢ, LÀM VIỆC TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT, KHU VỰC KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 43/2022/QH15
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng cộng theo số quyết toán	Thuộc khu công nghiệp...				Thuộc khu chế xuất...				Thuộc khu kinh tế trọng điểm...			
				Số hồ sơ doanh nghiệp tiếp nhận	Số doanh nghiệp đề nghị	Số đã được phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Số quyết toán	Số hồ sơ doanh nghiệp tiếp nhận	Số doanh nghiệp đề nghị	Số đã được phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Số quyết toán	Số hồ sơ doanh nghiệp tiếp nhận	Số doanh nghiệp đề nghị	Số đã được phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Số quyết toán
A	B	C	I=5+9+13	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP														
1	Số doanh nghiệp	DN	251									251	251	251	251
2	Số lao động	Người	3.295									3.296	3.296	3.296	3.295
2.1	Thuộc đối tượng của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg														
	Lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc	Người	3.295									3.296	3.296	3.296	3.295
	Lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc	Người													
														
2.2	Thuộc đối tượng mở rộng														
														
3	Kinh phí hỗ trợ	đồng	4.854.500.000									4.856.000.000	4.856.000.000	4.856.000.000	4.854.500.000
3.1	Kinh phí NSTW	đồng	4.854.500.000									4.856.000.000	4.856.000.000	4.856.000.000	4.854.500.000
														
3.2	Kinh phí NSDP	đồng													
	Hỗ trợ cho lao động thuộc Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg														
	Hỗ trợ đối tượng mở rộng.														
3.3	Nguồn thu hợp pháp địa phương	đồng													
	Hỗ trợ đối tượng mở rộng.														
II	HỖ TRỢ LAO ĐỘNG QUAY TRỞ LẠI THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG														
II.1	Doanh nghiệp														
1	Số doanh nghiệp	DN	73									73	73	73	73
2	Số lao động	Người	381									381	381	381	381

